

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MANG YANG
TỈNH GIA LAI**

Bản án số: 08 /2023/DS-ST

Ngày 12 - 04 - 2023

*“V/v Tranh chấp hợp
đồng vay tài sản”*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MANG YANG, TỈNH GIA LAI**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Hà và ông Ngô Thanh Hà.

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Quang Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Đình Lộc – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 04 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 36/2022/TLST-DS ngày 13 tháng 10 năm 2022, về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2023/QĐXXST-DS, ngày 14 tháng 03 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Bùi Thị Hồng Th – Sinh năm 1970

Địa chỉ: Đường phân lô chợ Chư Á, xã Chư Á, thành phố Plei Ku, tỉnh Gia Lai. (có mặt).

Bị đơn: Bà Trương Thị H – SN 1975.

Địa chỉ: Thôn Tân Phú, xã Đak Jrăng, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện, quá trình tố tụng và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Bùi Thị Hồng T trình bày:

Bà Bùi Thị Hồng Th trình bày bà Trương Thị H có quen biết với nhau do chơi hội ngày 03/12/2018 với số lượng là 15 người tổng tiền hội mà bà Huế đã hót là 140.000.000 đồng đến ngày 21/12/2019 số tiền hội trên bà Huế trả được 40.000.000 đồng. Còn lại 100.000.000 đồng, bà H đã nghi giấy mượn hội cho tôi. Hai bên hứa hẹn hàng tháng bà Huế có nghĩa vụ trả dần cho tôi mỗi tháng Là 5.000.000 đồng vào ngày 03 âm lịch hàng tháng. Đến tháng 2/2020 là bà Huế trả

dần cho tôi thêm được 10.000.000 đồng số tiền còn lại là 90.000.000 đồng, nhưng hoàn cảnh bà H khó khăn không có khả năng thanh toán tiền cho tôi như đã hứa hàng tháng là 5.000.000 đồng nên giữa tôi với bà H thống nhất sẽ trả dần hàng tháng với số tiền là 1.500.000 đồng bắt đầu từ tháng 2/2020.

Vào ngày 21/12/2019 tôi đã cho bà H mượn tiền mặt là 20.000.000 đồng. Số tiền này bà H hứa sẽ trả dần cho tôi hàng tháng là 1.000.000 đồng bắt đầu từ tháng 1/2020. Tôi cho bà H mượn không tính lãi suất.

Vậy tổng số tiền bà Huế còn mượn tôi đến thời điểm này 110.000.000 đồng. Tôi đã rất nhiều lần yêu cầu bà H thực hiện nghĩa vụ trả nợ của mình khi đến thời gian hẹn, nhưng bà H không chịu trả cho tôi số tiền mượn trên, vì vậy tôi yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Mang Yang buộc bà Trương Thị H trả cho tôi số tiền mượn là 110.000.000 đồng, tôi không yêu cầu bà H phải trả tiền lãi

Ngoài ra tôi không yêu cầu gì khác.

- Về phía bị đơn bà Trương Thị H:

Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng: Thông báo về việc thụ lý vụ án, Giấy triệu tập làm việc, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Thông báo về phiên hòa giải, Giấy triệu tập tham gia phiên hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và Thông báo mở lại phiên tòa. Bà Trương Thị H vẫn cố tình không đến làm việc và tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như tham gia phiên tòa. Bà H cũng cố tình không có ý kiến gì thể hiện chính kiến về giải quyết cụ án. Do đó Tòa án căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bà Trương Thị H.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát huyện Mang Yang phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật như sau:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa. Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai. Thẩm phán Hội đồng xét xử, người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về tố tụng. Việc tổng đạt các văn bản tố tụng cho các đương sự đều được thực hiện đúng quy định nêu việc xét xử vắng mặt đương sự là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn phải thanh toán tiền nợ gốc là 110.000.000 đồng cho nguyên đơn và buộc bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn là Bị đơn: Bà Trương Thị H có địa chỉ: Thôn Tân Phú, xã Đak rông, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai. Căn cứ khoản 1

Điều 35, khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự xác định vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Mang, tỉnh Gia Lai.

[2]. Về quan hệ tranh chấp: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn phải trả số tiền còn nợ gốc là 110.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xác định là tranh chấp về giao dịch dân sự về hợp đồng vay tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. Bị đơn bà Trương Thị H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để trình bày ý kiến, hòa giải và tham gia xét xử, quyết định hoãn phiên tòa của Tòa án đúng theo quy định nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử Quyết định xét xử vắng mặt theo khoản 2 Điều 227 và khoản 3, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4]. Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các chứng cứ do nguyên đơn cung cấp gồm các giấy nhận nợ do bà Trương Thị H ký giấy nhận nợ và lời khai của nguyên đơn thể hiện: Ngày 03/12/ 2018 Ngày 21 tháng 12 năm 2019 (âm lịch 26/11/2019 bà Trương Thị H đã mượn hụi của bà Th tổng cộng là 110.000.000 đồng.

Nay nguyên đơn yêu cầu bà Trương Thị H phải có nghĩa vụ trả tiền nợ gốc là 110.000.000 đồng không tính tiền lãi.

Xét yêu cầu của nguyên đơn thấy: Các bên đã giao dịch dân sự trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận, nội dung và hình thức hợp đồng đều tuân thủ các quy định của Bộ luật dân sự, không vi phạm điều cấm của pháp luật và đạo đức xã hội vì vậy giao dịch này là hợp pháp và các bên phải có nghĩa vụ tôn trọng cũng như thực hiện đúng những thỏa thuận, cam kết khi xác lập giao dịch. Bà Th đã thực hiện nghĩa vụ giao tiền cho bà Huế nhưng bà H lại không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận cho bà Th. Như vậy, bà H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ mà mình đã cam kết và bà Tuyết khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà H phải trả nợ. Bà Trương Thị Huế ký giấy mượn hụi xác nhận còn nợ tiền của nguyên đơn 110.000.000 đồng nên bà Trương Thị H có nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn số tiền còn nợ là có căn cứ.

Xét giao dịch giữa bà Th và bà H được giao kết trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện giữa các bên, phù hợp với các quy định của pháp luật về hợp đồng vay tài sản có kỳ hạn được quy định tại Điều 478 của Bộ luật dân sự nên có hiệu lực pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 474 của Bộ luật dân sự quy định: “Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn”. Số tiền bà Th cho bà H vay là 110.000.000 đồng (Một trăm mười triệu đồng), số tiền này đã được bà Th trình bày trong đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa.

Bà Trương Thị H phải thực hiện nghĩa vụ trả tiền nợ đã vay cho bà Bùi thị Hồng Th như đã thỏa thuận theo quy định của pháp luật.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Đơn yêu cầu của bà Bùi Thị Hồng Th được chấp nhận nên bà Trương Thị H phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là: 5.500.000 đồng. Bà Bùi Thị Hồng Th được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp.

Về lãi suất: Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn yêu cầu bị đơn bà Trương Thị H trả tiền là 110.000.000 đồng là phù hợp. Xét thấy, nguyên đơn yêu cầu số tiền lãi là có căn cứ đúng pháp luật.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy rằng việc chấp nhận yêu cầu của bà Th về việc buộc bà H phải trả số nợ có nghĩa vụ trả tiền nợ gốc là 110.000.000 đồng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về giải quyết nội dung vụ án là phù hợp quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Về án phí: Buộc bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo pháp luật quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26; Điều 27, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điều 91; khoản 2 điều 92; Điều 147; Điều 184; khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Áp dụng Điều 166; Điều 280; Điều 357; khoản 1 Điều 351; Điều 463; Điều 466; Điều 468 và 470 của Bộ luật dân sự.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Bùi Thị Hồng Th.

Buộc bà Trương Thị H phải thanh toán số tiền nợ gốc 110.000.000 đồng (*một trăm mười triệu đồng*) cho bà Bùi Thị Hồng Th.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (12/04/2023) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Buộc bà Trương Thị H phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 5.500.000 đồng (*năm triệu, năm trăm nghìn đồng*).

Trả lại cho bà Bùi Thị Hồng Th số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 2.750.000 đồng (*hai triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010742, ngày 13 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

3. Thời hạn kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 12/04/2023), các đương sự có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Mang Yang;
- Các đương sự;
- THADS huyện Mang Yang;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Ngọc Thanh

